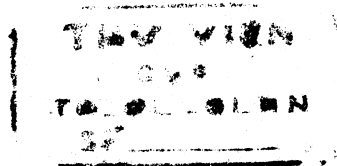


TCVN 5459-1991

(ST SEV 1762-79)

CHẤT TẨY RỬA TỔNG HỢP

Phương pháp xác định thành phần hạt



## LỜI NÓI ĐẦU

TCVN 5459-1991 phù hợp với ST SEV 1762-79.

TCVN 5459-1991 do Trung tâm Tiêu chuẩn - Chất lượng biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng đề nghị và được Ủy ban Khoa học Nhà nước ban hành theo quyết định số 487/QĐ ngày 8 tháng 8 năm 1991.

## CHẤT TẮY RỬA TỔNG HỢP

Phương pháp xác định thành phần hạt

## SYNTHETICAL DETERGENT

Method for the determination of granular component

Tiêu chuẩn này phù hợp với ST SEV 1762-79.

## 1. Nguyên tắc của phương pháp

Phương pháp dựa trên sự phân chia cơ học theo độ hạt bằng bộ rây chuẩn.

## 2. Mẫu thử

Để tiến hành các phép thử kiểm tra các chất tẩy rửa dạng bột cần lấy ít nhất 9 đơn vị bao bì, trộn đều lượng mẫu đã lấy. Dùng phương pháp chia tư để lấy mẫu trung bình. Mẫu trung bình có khối lượng 1 kg, được bảo quản trong lọ thủy tinh khô, nút nhám hoặc bình có nút kín, trên lọ hoặc bình có dán nhãn ghi:

Tên gọi và công dụng chất tẩy rửa tổng hợp dạng bột;

tên hoặc dấu hiệu hàng hoá của cơ sở sản xuất;

số hiệu của tiêu chuẩn này;

ngày tháng xuất xưởng;

số hiệu lô;

ngày tháng và nơi lấy mẫu.

## 3. Dụng cụ và thiết bị

3.1. Cân phân tích, độ chính xác cấp 3.

3.2. Bộ rây đường kính 200mm, mặt dây là lưới lỗ vuông có cạnh 0,10; 0,20; 0,40; 0,56 hoặc 0,63; 0,80; 1,25; 1,60 và 2,50mm.

3.3. Máy lắc rây có tần số dao động 26 Hz, biên độ dao động 2mm, góc nghiêng dao động 45°.

3.4. Giấy, khổ 50 x 50 cm.

3.5. Chổi phốt lông.

## 4. Tiến hành thử

4.1. Đặt sàng khô, sạch trên khay hứng theo thứ tự cỡ lỗ rây tăng dần.

Cân 100g mẫu với độ chính xác 0,1g và chuyển vào rây trên cùng. Đặt cả bộ rây cùng khay hứng lên máy lắc rây, đậy nắp và cột chặt.

Lắc rây 3 phút. Bột trên mỗi rây và khay chuyển riêng một cách định lượng lên các tờ giấy, dùng chổi phớt quét sạch rây và xác định khối lượng với độ chính xác 0,1g.

4.2. Thành phần cỡ hạt của các loại bột dạng hạt được xác định trên bộ rây cỡ lỗ lưới là 0,20; 0,40; 0,56 (hoặc 0,63); 0,80; 1,25; 1,60 và 2,50mm.

Thành phần cỡ hạt của bột không phải dạng hạt được xác định trên bộ rây cỡ lỗ lưới là 0,10; 0,20; 0,40; 0,56 (hoặc 0,63); 0,80 và 1,25mm.

4.3. Cho phép xác định thành phần cỡ hạt ít nhất trên 2 rây có lỗ lưới bằng kích thước lớn nhất và nhỏ nhất của các hạt bột đã được qui định trong tiêu chuẩn chất tẩy rửa tổng hợp.

Tiến hành rây bột bằng phương pháp tương tự, khi đó lượng cân được giảm đến 50g.

## 5. Tính kết quả

5.1. Khối lượng bột còn lại trên mỗi lưới rây (khi lượng cân 100g) và khối lượng bột nhân đôi (khi lượng cân là 50g) sẽ tương ứng với hàm lượng phần trăm của mỗi cấp hạt.

5.2. Chênh lệch giữa khối lượng tổng của bột ở tất cả các rây và lượng cân ban đầu không được vượt quá 2%.

5.3. Kết quả cuối cùng là giá trị trung bình cộng của ba phép xác định song song. Chênh lệch giữa các kết quả xác định song song không được vượt quá 3%.